

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS - ST

Ngày: 05/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Thái Quang Định.

2. Bà: Phạm Thị Thúy.

- ***Thư ký phiên Tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, thư ký tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Đình Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/TLST – HS ngày 17/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST – HS ngày 21/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Vũ Ngọc T** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 09/01/1990, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị K; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 16/11/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, hiện chưa chấp hành Quyết định.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/8/2023, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Vũ Trọng N** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 20/7/2001, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 10, xã Sông Khoai, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn T1 và bà Bùi Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/3/2020 bị Công an xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính

bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong quyết định, có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo bị bắt ngày 07/8/2023, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

+ *Những người chứng kiến:*

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: tổ 36b, khu 10, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- Anh Lại Văn P, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: tổ 26, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 07/8/2023, tại tổ 20A, khu 6, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang Vũ Ngọc T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ, thu tại nền đường cách vị trí T đứng khoảng 30cm 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng, dạng cục, kết quả giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,471 gam. T khai số ma túy này là của T và Vũ Trọng N cùng nhau đi mua của một người đàn ông không quen biết, mang về để cùng sử dụng (*Kết luận giám định số: 1151 ngày 12/08/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh*).

Cùng ngày 07/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí thi hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Trọng N.

Quá trình điều tra, xác định hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Vũ Ngọc T và Vũ Trọng N đều là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên cùng nhau sử dụng ma túy Heroine. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 07/8/2023, T gọi điện thoại rủ N mua ma túy Heroine để cùng sử dụng và thỏa thuận T bỏ tiền, còn N tìm chỗ mua ma túy, rồi hẹn gặp nhau tại Ngã ba S, thuộc phường T, thành phố U để cùng đi mua ma túy. Sau khi T nhất xong, N điều khiển xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 14X1-153.03, T điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 14X1- 452.41 đến chỗ hẹn. Trên đường đi, T mua 02 bơm kim tiêm để sử dụng ma túy. Khi đến điểm hẹn, N gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Minh (không rõ lai lịch, địa chỉ, đã từng bán ma túy cho N) để hỏi mua ma túy, thì được M giới thiệu và cho số điện thoại của người bán khác. N gọi điện thoại cho người này rồi đưa máy

điện thoại cho T nói chuyện, T hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroine thì được người này hẹn đến khu vực cột đồng hồ thuộc phường Q, thành phố U giao dịch. Khi T và N đến điểm hẹn, thì gặp 01 người đàn ông đeo khẩu trang (không rõ lai lịch, địa chỉ), T đưa 400.000 đồng cho người này, rồi cả hai được người này dẫn đến 01 ngõ cách đó khoảng 500m, N dừng xe đợi ở đầu ngõ, còn T điều khiển xe mô tô đi vào trong ngõ lấy 01 túi ma túy được đặt trên mặt một móng nhà theo sự chỉ dẫn của người đàn ông trên. Sau đó T cầm túi ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tới chỗ N để cùng về tìm nơi sử dụng ma túy, thì bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng, còn N cũng bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí bắt giữ ngay sau đó.

Quá trình điều tra, Vũ Ngọc T và Vũ Trọng N đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 148/CT – VKSQN – P1 ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Vũ Ngọc T và bị cáo Vũ Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T từ 18 - 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/8/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Trọng N từ 15 - 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/8/2023.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy ma túy và mẫu vật hoàn lại sau giám định, 02 gói sim điện thoại (số 0865.709.183, 0353.342.751) và 02 bơm kim tiêm; Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 02 điện thoại gồm 01 điện thoại Samsung màu xanh và 01 điện thoại Iphone màu trắng xám.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, những người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh của bị cáo:* tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Vũ Ngọc T và bị cáo Vũ Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 1151/KL - KTHS ngày 12/8/2023 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận mẫu vật ký hiệu M gửi giám định là ma túy loại Heroine; khối lượng 0,471g (không phẩy bốn bảy một gam). (*Heroine nằm trong Danh mục IA, STT: 09; Nghị định 57/2022/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.* Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 07/08/2023, tại tổ 20A, Khu 6, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Ngọc T và Vũ Trọng N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,471g (không phẩy bốn bảy một gam) ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Uông Bí bắt, thu giữ cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Ngọc T và Vũ Trọng N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Bản cáo trạng số: 148/CT – VKSQN – P1, ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] *Về hình phạt:*

[3.1] *Hình phạt chính:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy trái phép, ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm minh trước pháp luật. Các bị cáo Vũ Ngọc T và Vũ Trọng N là người đã trưởng thành, nhận thức đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình, các bị cáo thừa biết tác hại của ma túy, nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng trái phép chất ma túy.

- *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về nhân thân:* các bị cáo đều có nhân thân xấu đều bị các cơ quan hành chính Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính.

Tiền sự: bị cáo Vũ Ngọc T có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc chưa thực hiện.

- *Về tình tiết tăng nặng*: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: các bị cáo sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Ngọc T có bố đẻ là ông Vũ Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra, cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] *Về vai trò của các bị cáo*: các bị cáo phạm tội đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng, rủ bị cáo N hỏi nơi bán ma túy để mua về cùng nhau sử dụng, trực tiếp bỏ tiền, mua dụng cụ sử dụng ma túy, trực tiếp giao dịch mua ma túy nên có vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo N. Đối với bị cáo N, không trực tiếp giao dịch, mua ma túy nhưng việc giúp sức của bị cáo N trong việc liên lạc hỏi người bán ma túy tạo điều kiện cho bị cáo T thực hiện tội phạm. Theo đó, bị cáo N có vai trò thấp hơn bị cáo T và chịu mức hình phạt thấp hơn.

[3.3] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự bị cáo T, bị và bị cáo N còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng sung ngân sách Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] *Về vật chứng và xử lý vật chứng vụ án*: quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) phong bì niêm phong số: 1151/KL - KTHS ngày 12/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, xám, các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với sim số: 0865.709.183 và sim số 0353.342.751 và 02 (hai) kim tiêm y tế chưa qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô Honda Vision màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 14X1 - 452.41 tạm giữ của bị cáo Vũ Ngọc T và xe mô tô Honda Airblade màu sơn đen, biển kiểm soát: 14X1 - 153.03 tạm giữ của bị cáo Vũ Trọng N, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị K và anh Đặng Văn H, không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

[5] *Về các vấn đề khác*: đối với những người môi giới, bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[6] *Về án phí*: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án, theo quy định pháp luật.

Bị cáo T bị xử phạt tù nên được miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 11/QĐ – TA ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Vũ Ngọc T); Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: các bị cáo Vũ Ngọc T và bị cáo Vũ Trọng N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Vũ Ngọc T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 07/8/2023.

Áp dụng Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính: miễn chấp hành phần thời gian còn lại là 12 tháng trong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 11/QĐ – TA ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Xử phạt: bị cáo Vũ Trọng N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 07/8/2023.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 1151/KL - KTHS ngày 12/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 22/11/2023.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, xám, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 22/11/2023.

4. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 (hai) sim số điện thoại: 0865.709.183; sim số 0353.342.751 và 02 (hai) bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 22/11/2023.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Ngọc T và bị cáo Vũ Trọng N mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ: Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KS ND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND - TP Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS – TP Uông Bí;
- Các bị cáo trong vụ án;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP Uông Bí;
- Công an thị xã Quảng Yên
- Tòa án ND thị xã Quảng Yên;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CATP Uông Bí;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc